

Số: 64/2022/QĐST-HNGĐ

Lập Vò, ngày 18 tháng 4 năm 2022

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 27/2022/TLST-HNGĐ, ngày 18 tháng 4 năm 2022, giữa:

- *Nguyên đơn*: Chị Phạm Thị D T, sinh năm 1987; Địa chỉ: Ấp B P, xã Bình Phước Xuân, huyện Chợ Mới, tỉnh An Giang.

- *Bị đơn*: Anh Võ Văn Đ, sinh năm 1986; Địa chỉ: Ấp A B, xã Hội An Đông, huyện Lập Vò, tỉnh Đồng Tháp.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 58, 81, 82, 83 Luật hôn nhân gia đình năm 2014.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 08 tháng 4 năm 2022.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 08 tháng 4 năm 2022 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Phạm Thị D T với anh Võ Văn Đ.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về hôn nhân: Chị Phạm Thị D T với anh Võ Văn Đ thống nhất thuận tình ly hôn.

2.2. Về con chung:

Chị Phạm Thị D T đồng ý giao con chung tên Võ Hoàng Đăng K, sinh ngày 21/4/2011 (hiện đang sống với anh Đến), cho anh Võ Văn Đ tiếp tục nuôi dưỡng. Chị Phạm Thị D T không cấp dưỡng nuôi con chung tên Võ Hoàng Đăng K;

Chị Phạm Thị D T là người không trực tiếp nuôi con chung tên Võ Hoàng Đăng K, sinh ngày 21/4/2011, có quyền, nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung tên Võ Hoàng Đăng K. Anh Võ Văn Đ và thành viên trong gia đình không được cản trở chị Phạm Thị D T thực hiện quyền này.

2.3. Về tài sản chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2.4. Về nợ chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2.5. Về án phí các đương sự thỏa thuận như sau:

Chị Phạm Thị D T tự nguyện nộp là 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí sơ thẩm hôn nhân và gia đình, được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) theo biên lai thu số 0008541, ngày 25 tháng 01 năm 2022. Chị Phạm Thị D T được nhận lại tiền tạm ứng án đã nộp 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng) tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Lấp Vò, tỉnh Đồng Tháp.

Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và Điều 9 Luật thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKSND huyện Lấp Vò;
- Chi cục THADS huyện Lấp Vò;
- UBND xã Hội An Đông, huyện Lấp Vò (biết);
- (Giấy CNKH số: 61, ngày 06/7/2009)
- Lưu: Hồ sơ vụ án. (T)

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Trần Hữu Phước